



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **71** /2025/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày **04** tháng **12** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 72/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Kết luận số 126-KL/ĐU ngày 02/12/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh về kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Hội nghị lần thứ 14 về nội dung kinh tế - xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 518/TTr-STC ngày 24/11/2025 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 405/BC-STP ngày 20/11/2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ để trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư) (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

2. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào nhu cầu sử dụng xe ô tô chuyên dùng để thực hiện nhiệm vụ được giao của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao, điều chuyển, mua sắm xe ô tô chuyên dùng đối với từng trường hợp cụ thể, đảm bảo không vượt quá số lượng xe ô tô tại Quyết định này.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện Quyết định này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật có liên quan.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

a) Thực hiện quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng theo đúng tiêu chuẩn, định mức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản công.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc bất cập, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 12 năm 2025.

2. Điều 5 Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (trước đây) Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai và Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Định (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Văn hoá, Thể

thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Vườn quốc gia Kon Ka Kinh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐB QH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP + CV VPUBND tỉnh;
- TT Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, T4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRANG BỊ CHO
CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

(Kèm theo Quyết định số ~~71~~ 72025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Đối tượng sử dụng	Số lượng xe/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
I	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh			
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường			
1.1	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường	01	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
1.2	Chi cục Kiểm lâm (Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 1)	01	Xe ô tô tải	Phục vụ chuyên chở hàng hóa, phương tiện là tang vật vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng
1.3	Trung tâm Giống Nông nghiệp	01	Xe ô tô tải	Phục vụ vận chuyển vật tư hàng hóa, thức ăn gia súc, dịch vụ cung ứng gia súc giống
		01	Xe ô tô tải	Phục vụ vận chuyển vật tư hàng hóa, thức ăn thủy sản, dịch vụ cung ứng giống thủy sản
2	Sở Khoa học và Công nghệ			
2.1	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	01	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Phục vụ thanh tra, kiểm định đo lường chất lượng; vận chuyển chuẩn đo lường và mẫu sản phẩm, hàng hóa

STT	Đối tượng sử dụng	Số lượng xe/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
2.2	Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng	01	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Phục vụ công tác đo lường
		01	Xe ô tô có kết cấu đặc biệt	Phục vụ chuyên chở các thiết bị chuẩn đo lường, quả chuẩn, mẫu
2.3	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ	01	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Phục vụ công tác nghiên cứu, chuyển giao và bảo quản mẫu sinh học
3	Sở Nội vụ			
	Trung tâm Dịch vụ việc làm	01	Xe ô tô tải	Tuyên truyền và vận chuyển máy móc thiết bị tổ chức các phiên giao dịch việc làm
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
4.1	Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh	02	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Chở nghệ sỹ, diễn viên, nhân viên phục vụ biểu diễn
		02	Xe ô tô tải	Xe chở đạo cụ, thiết bị âm thanh ánh sáng
4.2	Nhà hát ca múa nhạc tổng hợp Đam San	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Chở nghệ sỹ, diễn viên, nhân viên phục vụ biểu diễn
		01	Xe ô tô tải	Xe ô tô sân khấu lưu động, chở đạo cụ, thiết bị âm thanh ánh sáng
		01	Xe ô tô tải	Xe ô tô sân khấu lưu động, chở đạo cụ
		02	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Chiếu phim lưu động
4.3	Trung tâm Văn hóa tỉnh	01	Xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc	Tuyên truyền cổ động, xe phát hành phim và

STT	Đối tượng sử dụng	Số lượng xe/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
			xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	chiếu bóng lưu động
		01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Chở nghệ sỹ, diễn viên, nhân viên phục vụ biểu diễn
4.4	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ chở vận động viên
4.5	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Pleiku	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ chở vận động viên
4.6	Trung tâm Võ thuật cổ truyền Bình Định	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ chở vận động viên
4.7	Bảo tàng Quang Trung	01	Xe ô tô tải	Phục vụ vận chuyển, bảo quản hiện vật; tổ chức trưng bày, triển lãm lưu động
4.8	Thư viện tỉnh	02	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Xe ô tô thư viện lưu động
4.9	Thư viện Pleiku	01	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Xe ô tô thư viện lưu động
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ công tác kiểm tra, các hoạt động của ngành giáo dục đào tạo
6	Trường Cao đẳng Gia Lai	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ các hoạt động của

Phụ lục
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG (TRÙ XE
Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ) TRANG BỊ CHO
CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
(Kèm theo Quyết định số 71 /2025/QĐ-UBND ngày 04 /12 /2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Đối tượng sử dụng	Số lượng xe/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
I	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh			
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường			
1.1	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường	01	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
1.2	Chi cục Kiểm lâm (Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 1)	01	Xe ô tô tải	Phục vụ chuyên chở hàng hóa, phương tiện là tang vật vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng
1.3	Trung tâm Giống Nông nghiệp	01	Xe ô tô tải	Phục vụ vận chuyển vật tư hàng hóa, thức ăn gia súc, dịch vụ cung ứng gia súc giống
		01	Xe ô tô tải	Phục vụ vận chuyển vật tư hàng hóa, thức ăn thủy sản, dịch vụ cung ứng giống thủy sản
2	Sở Khoa học và Công nghệ			
2.1	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	01	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Phục vụ thanh tra, kiểm định đo lường chất lượng; vận chuyển chuẩn đo lường và mẫu sản phẩm, hàng hóa
2.2	Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng	01	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Phục vụ công tác đo lường
		01	Xe ô tô có kết cấu đặc biệt	Phục vụ chuyên chở các thiết bị

STT	Đối tượng sử dụng	Số lượng xe/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
				chuẩn đo lường, quả chuẩn, mẫu
2.3	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ	01	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Phục vụ công tác nghiên cứu, chuyển giao và bảo quản mẫu sinh học
3	Sở Nội vụ			
	Trung tâm Dịch vụ việc làm	01	Xe ô tô tải	Tuyên truyền và vận chuyển máy móc thiết bị tổ chức các phiên giao dịch việc làm
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
4.1	Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh	02	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Chở nghệ sỹ, diễn viên, nhân viên phục vụ biểu diễn
		02	Xe ô tô tải	Xe chở đạo cụ, thiết bị âm thanh ánh sáng
4.2	Nhà hát ca múa nhạc tổng hợp Đam San	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Chở nghệ sỹ, diễn viên, nhân viên phục vụ biểu diễn
		01	Xe ô tô tải	Xe ô tô sân khấu lưu động, chở đạo cụ, thiết bị âm thanh ánh sáng
		01	Xe ô tô tải	Xe ô tô sân khấu lưu động, chở đạo cụ
		02	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	Chiếu phim lưu động
4.3	Trung tâm Văn hóa tỉnh	01	Xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Tuyên truyền cổ động, xe phát hành phim và chiếu bóng lưu động
		01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Chở nghệ sỹ, diễn viên, nhân viên phục vụ biểu diễn
4.4	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ chở vận động viên

STT	Đối tượng sử dụng	Số lượng xe/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
4.5	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Pleiku	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ chở vận động viên
4.6	Trung tâm Võ thuật cổ truyền Bình Định	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ chở vận động viên
4.7	Bảo tàng Quang Trung	01	Xe ô tô tải	Phục vụ vận chuyển, bảo quản hiện vật; tổ chức trưng bày, triển lãm lưu động
4.8	Thư viện tỉnh	02	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Xe ô tô thư viện lưu động
4.9	Thư viện Pleiku	01	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Xe ô tô thư viện lưu động
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ công tác kiểm tra, các hoạt động của ngành giáo dục đào tạo
6	Trường Cao đẳng Gia Lai	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ các hoạt động của ngành giáo dục đào tạo
7	Vườn quốc gia Kon Ka Kinh	01	Xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Xe cứu hộ, vận chuyển cứu hộ, bảo tồn động vật hoang dã
8	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ công tác chuyên môn
II	Các xã, phường			
1	Lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao			

STT	Đối tượng sử dụng	Số lượng xe/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
	Đơn vị phục vụ văn hóa, thông tin, thể thao thuộc các xã, phường	01	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ thông tin tuyên truyền, cổ động
2	Lĩnh vực dịch vụ công ích, môi trường			
2.1	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc xã Phù Mỹ	15	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường
2.2	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc xã Tây Sơn	13	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường
2.3	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc xã Tuy Phước	10	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường
2.4	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc phường Bình Định	09	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường
2.5	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc các xã, phường: Hoài Ân, Vĩnh Thạnh, An Khê	07	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường

STT	Đối tượng sử dụng	Số lượng xe/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
			được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	
2.6	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc xã Phù Cát	06	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường
2.7	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc các xã: Chư Sê, Kbang, Đak Đoa	05	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường
2.8	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc các xã, phường: Chư Pưh, Phú Túc, Mang Yang, Chư Prông, Ayun Pa	04	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường
2.9	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc các xã: Ia Grai, Phú Thiện, Chư Păh, Ia Pa, Kông Chro, Lơ Pang, Ia Dôk, An Hòa	03	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường
2.10	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc các xã, phường: Đức Cơ, Đak Pơ, Sơn Lang, Ia Phí, Pờ Tó, Ia Tôr, Tơ Tung, Kông Bơ La, Gào, Cửu An, Vạn Đức, Ân Tường, Hoài Nhơn Bắc, Tam Quan	02	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường
2.11	Đơn vị phục vụ công tác vệ sinh môi trường, cung ứng dịch vụ công ích thuộc các xã,	01	Xe ô tô tải hoặc xe ô tô có kết cấu đặc biệt hoặc xe ô tô	Phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường

STT	Đối tượng sử dụng	Số lượng xe/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
	phường: Bàu Cạn, Ia Rsai, Kon Gang, Đăk Song, Ia Hrun, Ia Khuol, Hra, Ayun, Bình Khê, Canh Liên, Tuy Phước Đông, Hoài Nhơn Đông, Hoài Nhơn Tây, Bồng Sơn, Hoài Nhơn, Hoài Nhơn Nam		gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	
3	Xe phục vụ công tác kiểm tra qui tắc đô thị, an ninh trật tự			
3.1	Đơn vị thực hiện kiểm tra qui tắc đô thị, an ninh trật tự thuộc các xã, phường: Chư Sê, Kbang, Gào, Biển Hồ, An Khê, An Phú, Thống Nhất, Hội Phú, Pleiku, Diên Hồng, Quy Nhơn, Quy Nhơn Đông, Quy Nhơn Bắc, Quy Nhơn Tây, Quy Nhơn Nam, Tam Quan, Bồng Sơn, Hoài Nhơn Nam, Hoài Nhơn Đông, Hoài Nhơn Bắc	02	Xe ô tô tải	Phục vụ công tác kiểm tra qui tắc đô thị, an ninh trật tự
3.2	Đơn vị thực hiện kiểm tra qui tắc đô thị, an ninh trật tự thuộc các xã, phường còn lại	01	Xe ô tô tải	Phục vụ công tác kiểm tra qui tắc đô thị, an ninh trật tự
4	UBND phường Quy Nhơn	01	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	Phục vụ công tác phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh, phục vụ an ninh quốc phòng, nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội tại địa phương